

Số: 216/2020/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 07 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 368/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kiều T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp M1, xã M2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp M1, xã M2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Huỳnh Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Huỳnh Văn H tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn vì tình cảm không còn.

2.2 Về con chung: Chị T, anh H có 02 con chung tên Huỳnh Anh N, sinh ngày 10/10/1999 và Huỳnh Thị Thúy K, sinh ngày 01/8/2005. Chị T, anh H tự

nguyện thỏa thuận giao Thúy K cho chị T nuôi (điều này phù hợp với nguyện vọng của Thúy K mong muốn được sống chung với mẹ T). Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T chưa có yêu cầu. Với N đã trưởng thành tự lao động nuôi sống bản thân được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung: Không có.

2.4 Về nợ chung: Không có.

2.5 Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003592 ngày 10-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, nên được hoàn lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGÔ THỊ HÀ